

INTAKE FORM (Two Copies)
MAU DON VE LY-LICH

NAME (Ten Tu-nhan) : NGUYEN Quang Hien
 Last (Ten Ho) Middle (Giua) First (Ten goi)
 DATE, PLACE OF BIRTH : October 23 1942
 (Nam, noi sinh) Month (Thang) Day (Ngay) Year (Nam)

SEX (Nam hay Nu) : Male (Nam) : X Female (Nu) : _____

MARITAL STATUS : Single (Doc than) : _____ Married (Co lap gia dinh) : X
 (Tinh trang gia dinh) : _____

ADDRESS IN VIETNAM : 46/11 Đường Hoa Hưng
 (Dia chi tai Viet-Nam) Quận 10, Thành Phố Hồ Chí Minh

POLITICAL PRISONER (Co la tu nhan tai VN hay khong) : Yes (Co) X No (Khong) _____
 If Yes (Neu co) : From (Tu) : 6/15/75 To (Den) : 11/5/84

PLACE OF RE-EDUCATION: North Vietnam and South Vietnam
 CAMP (Trai tu) : _____

PROFESSION (Nghe nghiep) : Major (Air Force). Deputy Squadron Com
 EDUCATION IN U.S. (Du hoc tai My) : From Sept 1963 - Dec 1964 and Nov 1969 - June 1970
 VN ARMY (Quan doi VN) Rank (Cap bac) : Major (Air Force)
 VN GOVERNMENT (Trong chinh phu VN) Position (Chuc vu) : _____ Date (nam) : _____

APPLICATION FOR O.D.P. (Da co nap don cho ODP) : Yes (Co) : X
 IV Number (So ho so) : 124667
 No (Khong) : _____

NUMBER OF DEPENDENTS ACCOMPANYING (So nguoi di theo) : Một người
 (Ten than nhan thap tung) Xin ghi ben sau voi day du chi ti

MAILING ADDRESS IN VN (Dia chi lien lac tai VN) : 46/11 Đường Hoa Hưng
Quận 10. Thành Phố Hồ Chí Minh, Vietnam

NAME & ADDRESS OF SPONSOR/RELATIVE (Ten va Dia chi Than nhan hay Nguoi Bao tro) :
Nguyen thi Loan. c/o H.K. Nguyen
Fountain Valley, CA 92708

U.S. CITIZEN (Quoc tich Hoa-Ky) : Yes (co) : _____ No (Khong) : X

RELATIONSHIP WITH PRISONER (Lien he voi tu nhan tai VN) : Vợ

NAME & SIGNATURE: Nguyen thi Loan. Loan Nguyen
 ADDRESS & TELEPHONE OF INFORMANT
 (Ten, Chu ky, Dia chi va Dien thoai cua nguoi dien don nay) _____

DATE: April / 1 / 1988
 Month (Thang) Day (Ngay) Year (Nam)

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : _____
(Listed on page 1)

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :

ODP CHECK FORM

Date: 6/4/88

To: MR. DANIEL SULLIVAN
RP/RAP/SEA (ODP)
Department of State
Washington, D.C. 20520

From: Families of Vietnamese Political Prisoners Association
P.O.BOX 5435 - Arlington, Virginia 22205-0635

Name: NGUYEN QUANG HIEN

Date of Birth: 1942

Address in VN
66/11 đường Hồ Chí Minh - Quận 10
Hồ Chí Minh

Number of Accompanying Relatives: _____

Reeducation Time: 9 Years Months Days

IV # 124667

VEWL # 233707 28/10/85

33707 sh. wk QVED 12/84

I-171 : Yes; No. - EXIT PERMIT: Yes; No.

Special List # _____

Sponsor: Wenji Liu

I agree to this loan

Fontain Valley

CA. 92708

Remarks: _____
(From Mr. Sullivan)

Sincerely,

KHUC MINH THO

Tel.

ODP CHECK FORM

Date: 10/14/88

To: MR. DANIEL SULLIVAN
State Department (ODP)
RP/RAP/SEA
Washington, D.C. 20520

From: Families of Vietnamese Political Prisoners Association

Name: Nguyen Duc Thien

Date of Birth: 1942

Address in VN 16/11 Dwing Hoa Hing - Q10. Thanh
Phu HCM

Number of Accompanying Relatives: 5

Reeducation Time: 9 Years 0 Months 0 Days

IV # 124667

VEWL # 33707 10/28/85

Special List # VN 84

sponsor: Nguyen Thi Loan (W)
Fountain Valley
CA. 92708

Remarks: _____

Sincerely,

Khuc Minh Tho
Tel.



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE:

Hội Đồng Quản Trị
Board of Directors

KHÚC MINH THO
NGUYỄN THỊ HẠNH
NGUYỄN QUỲNH GIAO
NGUYỄN VĂN GIỎI
NGUYỄN XUÂN LAN
HIỆP LOWMAN
TRẦN KIM DUNG
TRẦN THỊ PHƯƠNG

Ban Chấp Hành T.U.
Executive Board

KHÚC MINH THO
President
NGUYỄN QUỲNH GIAO
1st Vice-President
TRẦN KIM DUNG
2nd Vice-President
NGUYỄN VĂN GIỎI
Secretary General
TRẦN THỊ PHƯƠNG
Deputy Secretary
NGUYỄN THỊ HẠNH
Treasurer

Cố Vấn Đoàn
Advisory Committee

HIỆP LOWMAN
NGUYỄN XUÂN LAN

Orderly Departure Program
American Embassy, Box 58
APO San Francisco 96346-0001

Date DEC 24 1988

Re: NGUYEN QUANG HIEU

Date of Birth: 1942

IV#: 124667

VEWL #: 33707

Dear Sir/Madam:

In reference to the case above we request your office to please reissue a Letter of Introduction (LOI) because the applicant never did receive the original LOI sent by you. The LOI is required in order to apply for the exit visa with the Vietnamese authority.

It is also requested that the Letter of Introduction be sent to our Association at the address appeared above.

Thank you very much for your kind and prompt attention regarding this case.

Sincerely yours,

Khuc Minh Tho (Mrs.)
President

Enclosures.

NOTE: The applicant has been sponsored by NGUYEN THI LOAN
as shown in the attachments.



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE:

Hội Đồng Quản Trị
Board of Directors

KHÚC MINH THO
NGUYỄN THỊ HẠNH
NGUYỄN QUỲNH GIAO
NGUYỄN VĂN GIỚI
NGUYỄN XUÂN LAN
HIẾP LOWMAN
TRẦN KIM DUNG
TRẦN THỊ PHƯƠNG

Ban Chấp Hành T.U.
Executive Board

KHÚC MINH THO
President
NGUYỄN QUỲNH GIAO
1st Vice-President
TRẦN KIM DUNG
2nd Vice-President
NGUYỄN VĂN GIỚI
Secretary General
TRẦN THỊ PHƯƠNG
Deputy Secretary
NGUYỄN THỊ HẠNH
Treasurer

Cố Vấn Đoàn
Advisory Committee

HIẾP LOWMAN
NGUYỄN XUÂN LAN

Orderly Departure Program
American Embassy, Box 58
APO San Francisco 96346-0001

Date 1/15/82 1988

Re: NGUYEN QUANG HIEU

Date of Birth: 1942

IV#: 124667

VEWL #: 33707

Dear Sir/Madam:

In reference to the case above we request your office to please reissue a Letter of Introduction (LOI) because the applicant never did receive the original LOI sent by you. The LOI is required in order to apply for the exit visa with the Vietnamese authority.

It is also requested that the Letter of Introduction be sent to our Association at the address appeared above.

Thank you very much for your kind and prompt attention regarding this case.

Sincerely yours,

Khuc Minh Tho (Mrs.)
President

Enclosures.

NOTE: The applicant has been sponsored by NGUYEN THI LOAN
as shown in the attachments.



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE:

Hội Đồng Quản Trị
Board of Directors

KHÚC MINH THO
NGUYỄN THỊ HẠNH
NGUYỄN QUỲNH GIAO
NGUYỄN VĂN GIỎI
NGUYỄN XUÂN LAN
HIỆP LOWMAN
TRẦN KIM DUNG
TRẦN THỊ PHƯƠNG

Ban Chấp Hành T.U.
Executive Board

KHÚC MINH THO
President
NGUYỄN QUỲNH GIAO
1st Vice-President
TRẦN KIM DUNG
2nd Vice-President
NGUYỄN VĂN GIỎI
Secretary General
TRẦN THỊ PHƯƠNG
Deputy Secretary
NGUYỄN THỊ HẠNH
Treasurer

Cố Vấn Đoàn
Advisory Committee

HIỆP LOWMAN
NGUYỄN XUÂN LAN

Orderly Departure Program
American Embassy, Box 58
APO San Francisco 96346-0001

Re: NGUYEN QUANG HIEU

Date of Birth: 1942

IV#: 124667

VEWL #: 33707

Dear Sir/Madam:

In reference to the case above we request your office to please reissue a Letter of Introduction (LOI) because the applicant never did receive the original LOI sent by you. The LOI is required in order to apply for the exit visa with the Vietnamese authority.

It is also requested that the Letter of Introduction be sent to our Association at the address appeared above.

Thank you very much for your kind and prompt attention regarding this case.

Sincerely yours,

Khuc Minh Tho (Mrs.)
President

Enclosures.

NOTE: The applicant has been sponsored by NGUYEN THI LOAN
as shown in the attachments.



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE:

DEC 22 1988

Date _____

Hội Đồng Quản Trị
Board of Directors

KHÚC MINH THO
NGUYỄN THỊ HÀNH
NGUYỄN QUỲNH GIÀO
NGUYỄN VĂN GIỎI
NGUYỄN XUÂN LAN
HIỆP LOWMAN
TRẦN KIM DUNG
TRẦN THỊ PHƯƠNG

Orderly Departure Program
American Embassy, Box 58
APO San Francisco 96346-0001

Ban Chấp Hành T.U.
Executive Board

KHÚC MINH THO
President
NGUYỄN QUỲNH GIÀO
1st Vice-President
TRẦN KIM DUNG
2nd Vice-President
NGUYỄN VĂN GIỎI
Secretary General
TRẦN THỊ PHƯƠNG
Deputy Secretary
NGUYỄN THỊ HÀNH
Treasurer

Cố Vấn Đoàn
Advisory Committee

HIỆP LOWMAN
NGUYỄN XUÂN LAN

Re: NGUYEN QUANG HIEN

Date of Birth: 1942

IV#: 124667

VEWL #: 33707

Dear Sir/Madam:

In reference to the case above we request your office to please reissue a Letter of Introduction (LOI) because the applicant never did receive the original LOI sent by you. The LOI is required in order to apply for the exit visa with the Vietnamese authority.

It is also requested that the Letter of Introduction be sent to our Association at the address appeared above.

Thank you very much for your kind and prompt attention regarding this case.

Sincerely yours,

Khuc Minh Tho (Mrs.)
President

Enclosures.

NOTE: The applicant has been sponsored by NGUYEN THI LOAN
as shown in the attachments.



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE: _____

UFC 22 1988

Hội Đồng Quản Trị
Board of Directors

KHÚC MINH THO
NGUYỄN THỊ HẠNH
NGUYỄN QUỲNH CẢO
NGUYỄN VĂN GIỎI
NGUYỄN XUÂN LAN
HIẾP LOWMAN
TRẦN KIM DUNG
TRẦN THỊ PHƯƠNG

Ban Chấp Hành T.U.
Executive Board

KHÚC MINH THO
President
NGUYỄN QUỲNH CẢO
1st Vice-President
TRẦN KIM DUNG
2nd Vice-President
NGUYỄN VĂN GIỎI
Secretary General
TRẦN THỊ PHƯƠNG
Deputy Secretary
NGUYỄN THỊ HẠNH
Treasurer

Cố Vấn Đoàn
Advisory Committee

HIẾP LOWMAN
NGUYỄN XUÂN LAN

Orderly Departure Program
American Embassy, Box 58
APO San Francisco 96346-0001

Re: NGUYEN QUANG HIEN

Date of Birth: 1942

IV#: 124667

VEWL #: 33707

Dear Sir/Madam:

In reference to the case above we request your office to please reissue a Letter of Introduction (LOI) because the applicant never did receive the original LOI sent by you. The LOI is required in order to apply for the exit visa with the Vietnamese authority.

It is also requested that the Letter of Introduction be sent to our Association at the address appeared above.

Thank you very much for your kind and prompt attention regarding this case.

Sincerely yours,

Khuc Minh Tho (Mrs.)
President

Enclosures.

NOTE: The applicant has been sponsored by NGUYEN THI LOAN
as shown in the attachments.



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE:

UFC 22 1988

Hội Đồng Quản Trị
Board of Directors

KHÚC MINH THO
NGUYỄN THỊ HẠNH
NGUYỄN QUÝNH GIAO
NGUYỄN VĂN GIỎI
NGUYỄN XUÂN LAN
HIỆP LOWMAN
TRẦN KIM DUNG
TRẦN THỊ PHƯƠNG

Orderly Departure Program
American Embassy, Box 58
APO San Francisco 96346-0001

Ban Chấp Hành T.U.
Executive Board

KHÚC MINH THO
President
NGUYỄN QUÝNH GIAO
1st Vice-President
TRẦN KIM DUNG
2nd Vice-President
NGUYỄN VĂN GIỎI
Secretary General
TRẦN THỊ PHƯƠNG
Deputy Secretary
NGUYỄN THỊ HẠNH
Treasurer

Cố Vấn Đoàn
Advisory Committee

HIỆP LOWMAN
NGUYỄN XUÂN LAN

Re: NGUYEN QUANG HIEN

Date of Birth: 1942

IV#: 124667

VEWL #: 33707

Dear Sir/Madam:

In reference to the case above we request your office to please reissue a Letter of Introduction (LOI) because the applicant never did receive the original LOI sent by you. The LOI is required in order to apply for the exit visa with the Vietnamese authority.

It is also requested that the Letter of Introduction be sent to our Association at the address appeared above.

Thank you very much for your kind and prompt attention regarding this case.

Sincerely yours,

Khuc Minh Tho (Mrs.)
President

Enclosures.

NOTE: The applicant has been sponsored by NGUYEN THI LOAN
as shown in the attachments.

EMBASSY OF THE UNITED STATES OF AMERICA
BANGKOK, THAILAND

OCT 6, 1989

TO WHOM IT MAY CONCERN:

NGUYEN QUANG HIEN

BORN 23 OCT 42 (IV 124667)

ADDRESS IN VIETNAM: 46/11 HOA HUNG
Q 10
T/P HO CHI MINH

VIEWL #: 33707

NHUNG NGUOI CO TEN TREN DAY DUOC COI NHU TAM DU TIEU-CHUAN DE DINH-CU TAI HOA-KY. TUY NHIEN, SU QUYET-DINH CUOI CUNG DE HOI DU DIEU-KIEN CON TUY THUOC VAO CUOC PHONG-VAN CUA VIEN-CHUC SO DI-TRU HAY TUY VIEN LANH-SU HOA-KY VA KET-QUA VIEC KHAM SUC KHOE VA THU-NGHIEM Y-TE CAN THIET. DE CO SU CHAP-THUAN CUOI CUNG CUA VIEN-CHUC HOA-KY, VA TRUOC KHI ROI KHOI VIET-NAM, MOI NGUOI CAN CO SUC KHOE TOT DEP VA HOI DU NHUNG DIEU-KIEN CUA LUAT DI-TRU HOA-KY.

VI THE, TRONG TRUONG HOP NHUNG NGUOI NAY DUOC CHINH-QUYEN VIET-NAM CHO PHEP XUAT-CANH, CHUNG TOI YEU CAU QUY VI CHO PHEP HO DUOC THI HANH TAI VIET-NAM NHUNG THU-TUC CAN THIET LIEN-QUAN DEN HO-SO XIN ROI KHOI VIET-NAM, THEO CHUONG-TRINH RA DI CO TRAT TU (ODP), KE CA NHUNG THU-TUC KHAM SUC-KHOE, THU-NGHIEM Y-TE CAN THIET VA DUOC CHINH-QUYEN VIET-NAM CHO PHEP GAP VIEN-CHUC CO THAM-QUYEN CUA CHINH-PHU HOA-KY DE DUOC PHONG-VAN.

DIEU KIEN DUOC DINH-CU TAI HOA-KY CUA BAT CU NGUOI NAO CO TEN TRONG TO THU NAY, CO THE KHONG CON HIEU LUC NUA, TRONG MOT SO TRUONG HOP, BAO GOM CA HON-NHAN, LY-DI, DEN TUOI 21, HAY QUA DOT.

SINCERELY

DAVID C. PARFETTE
COUNSELOR OF EMBASSY
REFUGEE & MIGRATION AFFAIRS

ODP-I
07/88 9631033

Orderly Departure Program
American Embassy
APO San Francisco 96346

NGUYEN THI LOAN
C/O NGUYEN KHANH HUE

IV Number : 124667

FOUNTAIN VALLEY CA 92708

The enclosed information pertains to your interest in the Orderly Departure Program. Please read and follow all the instructions very carefully. When communicating with this office by letter, you must ALWAYS refer to the IV number exactly as it appears above.

ODP files are being reviewed by category priority. The attached Letter of Introduction has been issued as a result of your relative's file category coming up on our priority schedule. You may have other family members whose files have not yet been reviewed. Their files will be reviewed once we have completed the review of all higher priority categories and reach the category of the cases of your remaining relatives.

Following is an English translation of the enclosed Letter of Introduction :

The above named individuals appear to qualify for resettlement in the United States of America. A final decision as to their eligibility, however, can only be made after they have been interviewed by the appropriate United States immigration or consular officials and have had certain required medical examinations and tests. Approval will depend on the individual's being determined by U.S. officials, prior to the individual's departure from Vietnam, to be in satisfactory health and to meet the requirements of U.S. immigration laws.

Therefore, should these individuals receive exit permission from the Vietnamese Government, we request that they be permitted to undertake in Vietnam all formalities and processing connected with their application to leave Vietnam under the U.S. Orderly Departure Program, including the required medical examinations and tests, and that they be permitted by the Vietnamese authorities to appear before the appropriate United States Government officials to be interviewed.

The qualification of any individual named in this letter for resettlement in the United States may be invalidated in certain situations, including marriage, divorce, the attainment of age of 21, or death.

Encl: Letter of Introduction
Instructions

COM /

INTAKE FORM (Two Copies)
MAU DON VE LY-LICH

NAME (Ten Tu-nhan) : NGUYEN Xuwing Hien
 Last (Ten Ho) Middle (Giua) First (Ten goi)
 DATE, PLACE OF BIRTH : 1942 23 1942
 (Nam, noi sinh) Month (Thang) Day (Ngay) Year (Nam)

SEX (Nam hay Nu) : Male (Nam) : X Female (Nu) : _____

MARITAL STATUS : Single (Doc than) : _____ Married (Co lap gia dinh) : X
 (Tinh trang gia dinh) :

ADDRESS IN VIETNAM : 46/11 Phuoc Hoa Hung
 (Dia chi tai Viet-Nam)
Quan 10, Thành Phố Hồ Chí Minh

POLITICAL PRISONER (Co la tu nhan tai VN hay khong) : Yes (Co) X No (Khong) _____

If Yes (Neu co) : From (Tu) : 6/15/75 To (Den) : 11/5/84

PLACE OF RE-EDUCATION: North Vietnam and South Vietnam
 CAMP (Trai tu)

PROFESSION (Nghe nghiep) : Major (Air Force) Deputy, Squadron Commander

EDUCATION IN U.S. (Du hoc tai My) : From Sept 1963 - Dec 1964 and Nov 1969 - June 1970
 VN ARMY (Quan doi VN) Rank (Cap bac) : Major (Air Force)
 VN GOVERNMENT (Trong chinh phu VN) Position (Chuc vu) : _____ Date (nam) : _____

APPLICATION FOR O.D.P. (Da co nap don cho ODP) : Yes (Co) : X
 IV Number (So ho so) : 124667
 No (Khong) : _____

NUMBER OF DEPENDENTS ACCOMPANYING (So nguoi di theo) : Mot nguoi
 (Ten than nhan thap tung) Xin ghi ben sau voi day du chi ti

MAILING ADDRESS IN VN (Dia chi lien lac tai VN) : 46/11 Phuoc Hoa Hung
Quan 10, Thành Phố Hồ Chí Minh, Vietnam

NAME & ADDRESS OF SPONSOR/RELATIVE (Ten va Dia chi Than nhan hay Nguoi Bao tro) :
Nguyen Thi Loan c/o H.K. Nguyen
Fountain Valley, CA 92708

U.S. CITIZEN (Quoc tiech Hoa-Ky) : Yes (co) : _____ No (Khong) : X

RELATIONSHIP WITH PRISONER (Lien he voi tu nhan tai VN) : Vợ

NAME & SIGNATURE : Nguyen Thi Loan Loan Nguyen
 ADDRESS & TELEPHONE OF INFORMANT
 (Ten, Chu ky, Dia chi va Dien thoai cua nguoi dien don nay) _____

DATE: April 1 1988
 Month (Thang) Day (Ngay) Year (Nam)

Ki
ki bō
soz wē' looē' 345185
thele wē' (87) dis
de tū' nōy' ki' kēu'
his so'
Wheeler
(S. Harrison)



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE:

IV # 124667

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

VEWL.# _____
I-171 : Yes, No

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM NGUYEN Quang Hiên
Last Middle First

Current Address 46/11 Đường Hồ Hùng Quân 10 Thành Phố Hồ Chí Minh

Date of Birth 1942 Place of Birth Long Xuyen, Vietnam

Previous Occupation(before 1975) Maj. (Air Force) Deputy Squadron Commander
(Rank & Position) 528th Squadron, 61st Wing, 1st Air Division

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates : From 6/15/75 To 11/5/84

3. SPONSOR'S NAME: Nguyen tin Loan
Name

41 Huu Khanh Nguyen Fountain
Address & Telephone Valley, CA 92708

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

| <u>Name, Address & Telephone</u> | <u>Relationship</u> |
|---|---------------------|
| <u>Huu Khanh Nguyen</u> <u>Fountain Valley, CA 92708</u> | <u>Sister</u> |
| | |
| | |

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

Date Prepared: _____



Embassy of the United States of America

Bangkok, Thailand

INSTRUCTIONS

Enclosed is a Letter of Introduction (LOI) which you should send to your relatives/friends in Vietnam to help them obtain Exit Permits from the Vietnamese authorities. They should present this LOI to their local People's Committee when they apply for Exit Permits.

Please understand that a Letter of Introduction does not guarantee that your relatives/friends will receive exit permission. Getting Exit Permits depends on your relatives/friends and the Vietnamese authorities. Your relatives/friends may have to apply several times.

Please keep us informed of any change in your address, or in the address of the persons named in the Letter of Introduction. Always refer to their file (IV) numbers when you communicate with us.

If your relatives/friends are already in possession of Exit Permits, they should request to be interviewed and should also ask for a medical examination.

Our address when writing from the United States is:

Orderly Departure Program
American Embassy - Box 58
APO San Francisco 96346-0001

Our address when writing from Vietnam is:

To Cong-Tac Viet-Nam
6 Chu-Van-An
Ha-Noi

Loan thi Nguyen

c/o

Fountain Valley, CA 92708



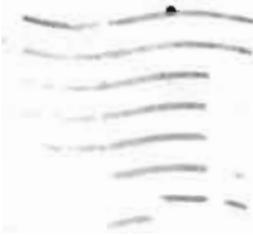
Hội Gia Đinh Tù Khán C.T. VN

P. O. Box 5435 Arlington,

Virginia 22205-0635

~~air mail~~

Mr. Võ Văn Mười
Nguyễn Văn Phúc



6. 50

50

50

50

50

50

50

50

50

50

50

50

50

50

50

50



Orderly Departure Program
American Embassy
APO San Francisco 96346

NGUYEN THI LOAN
C/O NGUYEN KHANH HUE

IV Number : 124567

FOUNTAIN VALLEY CA 92708

The enclosed information pertains to your interest in the Orderly Departure Program. Please read and follow all the instructions very carefully. When communicating with this office by letter, you must ALWAYS refer to the IV number exactly as it appears above.

ODP files are being reviewed by category priority. The attached Letter of Introduction has been issued as a result of your relative's file category coming up on our priority schedule. You may have other family members whose files have not yet been reviewed. Their files will be reviewed once we have completed the review of all higher priority categories and reach the category of the cases of your remaining relatives.

Following is an English translation of the enclosed Letter of Introduction :

The above named individuals appear to qualify for resettlement in the United States of America. A final decision as to their eligibility, however, can only be made after they have been interviewed by the appropriate United States immigration or consular officials and have had certain required medical examinations and tests. Approval will depend on the individuals being determined by U.S. officials, prior to the individual's departure from Vietnam, to be in satisfactory health and to meet the requirements of U.S. immigration laws.

Therefore, should these individuals receive exit permission from the Vietnamese Government, we request that they be permitted to undertake in Vietnam all formalities and processing connected with their application to leave Vietnam under the U.S. Orderly Departure Program, including the required medical examinations and tests, and that they be permitted by the Vietnamese authorities to appear before the appropriate United States Government officials to be interviewed.

The qualification of any individual named in this letter for resettlement in the United States may be invalidated in certain situations, including marriage, divorce, the attainment of age of 21, or death.

Encl: Letter of Introduction
Instructions

COM /

EMBASSY OF THE UNITED STATES OF AMERICA
BANGKOK, THAILAND

OCT 6, 1939

TO WHOM IT MAY CONCERN:

NGUYEN QUANG HIEN BORN 23 OCT 42 (CIV 124667)

ADDRESS IN VIETNAM: 46/11 HOA HUNG
10
T/P HO CHI MINH

VIEWL #: 33707

NHUNG NGUOI CO TEN TREN DAY DUOC COI NHU TAM DU TIEU-CHUAN DE DINH-CU TAI HOA-KY. TUY NHEN, SU QUYET-DINH CUOI CUNG DE HOI DU DIEU-KIEN CON TUY THUOC VAO CUOC PHONG-VAN CUA VIEN-CHUC SO DI-TRU HAY TUY VIEN LANH-SU HOA-KY VA KET-QUA VIEC KHAM SUC KHOE VA THU-NGHIEM Y-TE CAN THIET. DE CO SU CHAP-THUAN CUOI CUNG CUA VIEN-CHUC HOA-KY, VA TRUOC KHI ROI KHUI VIET-NAM, MUI NGUOI CAN CO SUC KHOE TOT DEP VA HOI DU NHUNG DIEU-KIEN CUA LUAT DI-TRU HOA-KY.

VI THE, TRONG TRUONG HOP NHUNG NGUOI NAY DUOC CHINH-QUYEN VIET-NAM CHO
PHEP XUAT-CANH, CHUNG TOI YEU CAU QUY VI CHO PHEP HO DUOC THI HANH TAI
VIET-NAM NHUNG THU-TUC CAN THIET LIEN-QUAN DEN HO-SO XIN ROI KHOI
VIET-NAM, THEO CHUONG-TRINH RA DI CO TRAT TU (ODP), KE CA NHUNG THU-
TUC KHAM SUC-KHOE, THU-NGHIEM Y-TE CAN THIET VA DUOC CHINH-QUYEN
VIET-NAM CHO PHEP GAP VIEN-CHUC CO THAM-QUYEN CUA CHINH-PHU HOA-KY DE
DUOC PHONG-VAN.

DIEU KIEN DUOC DINH-CU TAI HOA-KY CUA BAT CU NGUOI NAO CO TEN TRONG TO THU NAY, CO THE KHONG CON HIEU LUC NUA, TRONG MOT SO TRUONG HOP, BAO GOM CA HON-NHAN, LY-OI, DEN TUOI 21, HAY QUA DOI.

SINCERELY

Dan  Bill Pierce
DAVID C. PIERCE
COUNSELOR OF EMBASSY
REFUGEE IMMIGRATION AFFAIRS

ODP-I
07/83 9631033



Embassy of the United States of America

DATE: Sep 6 1989

IV: 127667

PA: Nguyen Quang Hien

Khac Minh Tho.

P.O. Box 5435

Arlington

VA 22205-0635

Dear Khac Minh Tho

This is in response to your inquiry of Dec 22, 1988 regarding the above mentioned ODP applicants.

A Letter of Introduction (LOI) for this case was issued on Oct 25, 1985. As it appears that the LOI was never received we are issuing another.

The applicants should present the LOI to the security office in the area where they live in conjunction with their application for emigration.

Some family members may not be included on the LOI. These would include sons and daughters over 21 years of age or other relatives who do not have their own eligibility, such as a current immigrant visa petition. While they are not eligible for inclusion on the LOI, should they appear for interview with the other eligible family members their dependency and eligibility for the program will be determined at that time.

No further action will be taken on this case until their names appear on a list of names received from the Vietnamese authorities as being eligible for interview by the ODP. The compilation of this list is under the control of the Vietnamese authorities.

If the applicants receive exit permits, passports or other indication that their names have been presented to the U.S. authorities, it should be seen as a good sign. However, they should be advised that it is often months between the notification of the applicants and the actual receipt of the list by the U.S. ODP. ODP must receive this list before they can be considered for interview. Once their names appear on a list the file will be reviewed and, when determined to be documentary complete, their names will be proposed for interview by ODP staff in Vietnam. Any additional documentation will be requested from the anchor relative in the U.S.

Please assure that ODP is kept apprised of any address or family composition changes relating to this case.

Sincerely,

U.S. Orderly Departure Program

Ministry of Interior Affairs
Camp: Thu Duc
No. 952GRT

(IV 124667)

Form #001-QTTG issued
according to the official
document #2565 on Nov.
27, 1972

SOCIAL REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Liberty - Happiness

RELEASE WARRANT

Based on the memorandum #966 BCA/TT on May 31, 1961 of the Interior Affairs Ministry; executed its judging decision # 330 on 9-29-1984.

This release warrant is issued for NGUYEN, HIEN QUANG

Other names used: None

Date of birth: 1942

Place of birth: Long Xuyen

Permanent place of residential registration before being arrested: 11/46 Hoa Hung Street, District 10, Ho chi Minh City.

Reason for arrest: Major

Date of arrest: 15-6-1975

NGUYEN, HIEN QUANG, after being released, resides at 11/46 Hoa Hung Street, District 10, Ho chi Minh City.

Comments on NGUYEN's behavior

- Improved behavior during re-education period. It included labor, education and camp regulations.
- Probation period: 12 months (twelve months).

HIEN QUANG NGUYEN should present himself at his residing place with the District People's Committee before November 7, 1984.

Nguyen, Hien Quang 's fingerprint

His signature

November 5,1984

Supervisor's name & signature

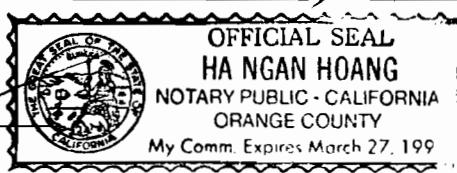
I, Hoang Anh Nguyen, hereby certify that the above is an accurate translation of the original document in Vietnamese and that I am competent in both English and Vietnamese to render such a translation.

Date 10.29.87 Signature of Translator: Hoang Anh

Subscribed and sworn to (affirmed) before me this 29th day of Oct., 1987
at Santa Ana

(Seal) my commission expires: March 27, 1990

NOTARY PUBLIC



Ministry of Interior Affairs
Camp: Thu Duc
No. 952GRT

(124661)
Form #001-QTTG issued
according to the official
document #2565 on Nov.
27, 1972

SOCIAL REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Liberty - Happiness

RELEASE WARRANT

Based on the memorandum #966 BCA/TT on May 31, 1961 of the Interior Affairs Ministry; executed its judging decision # 330 on 9-29-1984.

This release warrant is issued for NGUYEN, HIEN QUANG

Other names used: None

Date of birth: 1942

Place of birth: Long Xuyen

Permanent place of residential registration before being arrested: 11/46 Hoa Hung Street, District 10, Ho chi Minh City.

Reason for arrest: Major

Date of arrest: 15-6-1975

NGUYEN, HIEN QUANG, after being released, resides at 11/46 Hoa Hung Street, District 10, Ho chi Minh City.

Comments on NGUYEN's behavior

- Improved behavior during re-education period. It included labor, education and camp regulations.
- Probation period: 12 months (twelve months).

HIEN QUANG NGUYEN should present himself at his residing place with the District People's Committee before November 7, 1984.

Nguyen, Hien Quang 's fingerprint

His signature

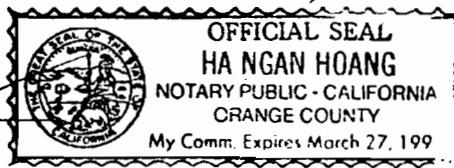
November 5, 1984

Supervisor's name & signature

I, Hoang Anh Nguyen, hereby certify that the above is an accurate translation of the original document in Vietnamese and that I am competent in both English and Vietnamese to render such a translation.

Date 10.29.87 Signature of Translator: Hoang Anh
Subscribed and sworn to (affirmed) before me this 29th day of Oct., 1987
at Santa Ana
(Seal) my commission expires: March 27, 1990

Hoang Anh
NOTARY PUBLIC





HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE:

IV # 124667

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

VEWL.# _____
I-171 : Yes, No

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM NGUYEN _{Last} Quang _{Middle} Hiên _{First}

Current Address 46/11 Đường Hòe Hùng Quận 10 Thành Phố Hồ Chí Minh

Date of Birth 1942 Place of Birth Long Xuyen, Vietnam

Previous Occupations(before 1975) Major (Air Force) Deputy Squadron Commander
(Rank & Position) 528th Squadron, 61st wing, 1st air division

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates: From 6/15/75 To 11/5/84

3. SPONSOR'S NAME: Nguyen thi Loan _{Name}

c/o Hué Khanh Nguyen _{Address & Telephone} Fountain Valley, CA 92708 _{Fountain}

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

Name, Address & Telephone Relationship

Hue Khanh Nguyen _{Fountain Valley, CA 92708} Sister

HUE-KHANH NGUYEN 58250-004

3/30 1988 0150

HUNTINGTON BEACH, CA 92646

Pay to the Hội Gia đình Tù Nhân C.T VN. \$15.00

Fifteen and 00/100 Dollars

OCTPCUS

Orange County Teachers' Pension Credit Union

P.O. Box 11000, Santa Ana, CA 92710

TELEPHONE: 714-533-2200, 714-533-2201, 714-533-2202

FAX: 714-533-2203, 714-533-2204, 714-533-2205

TELECO: 714-533-2206, 714-533-2207, 714-533-2208

TELECO: 714-533-2209, 714-533-2210, 714-533-2211

TELECO: 714-533-2212, 714-533-2213, 714-533-2214

TELECO: 714-533-2215, 714-533-2216, 714-533-2217

TELECO: 714-533-2218, 714-533-2219, 714-533-2220

TELECO: 714-533-2221, 714-533-2222, 714-533-2223

TELECO: 714-533-2224, 714-533-2225, 714-533-2226

TELECO: 714-533-2227, 714-533-2228, 714-533-2229

TELECO: 714-533-2220, 714-533-2221, 714-533-2222

TELECO: 714-533-2223, 714-533-2224, 714-533-2225

TELECO: 714-533-2226, 714-533-2227, 714-533-2228

TELECO: 714-533-2229, 714-533-2220, 714-533-2221

TELECO: 714-533-2222, 714-533-2223, 714-533-2224

TELECO: 714-533-2225, 714-533-2226, 714-533-2227

TELECO: 714-533-2228, 714-533-2229, 714-533-2220

TELECO: 714-533-2221, 714-533-2222, 714-533-2223

TELECO: 714-533-2224, 714-533-2225, 714-533-2226

TELECO: 714-533-2227, 714-533-2228, 714-533-2229

TELECO: 714-533-2220, 714-533-2221, 714-533-2222

TELECO: 714-533-2223, 714-533-2224, 714-533-2225

TELECO: 714-533-2226, 714-533-2227, 714-533-2228

TELECO: 714-533-2229, 714-533-2220, 714-533-2221

TELECO: 714-533-2222, 714-533-2223, 714-533-2224

TELECO: 714-533-2225, 714-533-2226, 714-533-2227

TELECO: 714-533-2228, 714-533-2229, 714-533-2220

TELECO: 714-533-2221, 714-533-2222, 714-533-2223

TELECO: 714-533-2224, 714-533-2225, 714-533-2226

TELECO: 714-533-2227, 714-533-2228, 714-533-2229

TELECO: 714-533-2220, 714-533-2221, 714-533-2222

TELECO: 714-533-2223, 714-533-2224, 714-533-2225

TELECO: 714-533-2226, 714-533-2227, 714-533-2228

TELECO: 714-533-2229, 714-533-2220, 714-533-2221

TELECO: 714-533-2222, 714-533-2223, 714-533-2224

TELECO: 714-533-2225, 714-533-2226, 714-533-2227

TELECO: 714-533-2228, 714-533-2229, 714-533-2220

TELECO: 714-533-2221, 714-533-2222, 714-533-2223

TELECO: 714-533-2224, 714-533-2225, 714-533-2226

TELECO: 714-533-2227, 714-533-2228, 714-533-2229

TELECO: 714-533-2220, 714-533-2221, 714-533-2222

TELECO: 714-533-2223, 714-533-2224, 714-533-2225

TELECO: 714-533-2226, 714-533-2227, 714-533-2228

TELECO: 714-533-2229, 714-533-2220, 714-533-2221

TELECO: 714-533-2222, 714-533-2223, 714-533-2224

TELECO: 714-533-2225, 714-533-2226, 714-533-2227

TELECO: 714-533-2228, 714-533-2229, 714-533-2220

TELECO: 714-533-2221, 714-533-2222, 714-533-2223

TELECO: 714-533-2224, 714-533-2225, 714-533-2226

TELECO: 714-533-2227, 714-533-2228, 714-533-2229

TELECO: 714-533-2220, 714-533-2221, 714-533-2222

TELECO: 714-533-2223, 714-533-2224, 714-533-2225

TELECO: 714-533-2226, 714-533-2227, 714-533-2228

TELECO: 714-533-2229, 714-533-2220, 714-533-2221

TELECO: 714-533-2222, 714-533-2223, 714-533-2224

TELECO: 714-533-2225, 714-533-2226, 714-533-2227

TELECO: 714-533-2228, 714-533-2229, 714-533-2220

TELECO: 714-533-2221, 714-533-2222, 714-533-2223

TELECO: 714-533-2224, 714-533-2225, 714-533-2226

TELECO: 714-533-2227, 714-533-2228, 714-533-2229

TELECO: 714-533-2220, 714-533-2221, 714-533-2222

TELECO: 714-533-2223, 714-533-2224, 714-533-2225

TELECO: 714-533-2226, 714-533-2227, 714-533-2228

TELECO: 714-533-2229, 714-533-2220, 714-533-2221

TELECO: 714-533-2222, 714-533-2223, 714-533-2224

TELECO: 714-533-2225, 714-533-2226, 714-533-2227

TELECO: 714-533-2228, 714-533-2229, 714-533-2220

TELECO: 714-533-2221, 714-533-2222, 714-533-2223

TELECO: 714-533-2224, 714-533-2225, 714-533-2226

TELECO: 714-533-2227, 714-533-2228, 714-533-2229

TELECO: 714-533-2220, 714-533-2221, 714-533-2222

TELECO: 714-533-2223, 714-533-2224, 714-533-2225

TELECO: 714-533-2226, 714-533-2227, 714-533-2228

TELECO: 714-533-2229, 714-533-2220, 714-533-2221

TELECO: 714-533-2222, 714-533-2223, 714-533-2224

TELECO: 714-533-2225, 714-533-2226, 714-533-2227

TELECO: 714-533-2228, 714-533-2229, 714-533-2220

TELECO: 714-533-2221, 714-533-2222, 714-533-2223

TELECO: 714-533-2224, 714-533-2225, 714-533-2226

TELECO: 714-533-2227, 714-533-2228, 714-533-2229

TELECO: 714-533-2220, 714-533-2221, 714-533-2222

TELECO: 714-533-2223, 714-533-2224, 714-533-2225

TELECO: 714-533-2226, 714-533-2227, 714-533-2228

TELECO: 714-533-2229, 714-533-2220, 714-533-2221

TELECO: 714-533-2222, 714-533-2223, 714-533-2224

TELECO: 714-533-2225, 714-533-2226, 714-533-2227

TELECO: 714-533-2228, 714-533-2229, 714-533-2220

TELECO: 714-533-2221, 714-533-2222, 714-533-2223

TELECO: 714-533-2224, 714-533-2225, 714-533-2226

TELECO: 714-533-2227, 714-533-2228, 714-533-2229

TELECO: 714-533-2220, 714-533-2221, 714-533-2222

TELECO: 714-533-2223, 714-533-2224, 714-533-2225

TELECO: 714-533-2226, 714-533-2227, 714-533-2228

TELECO: 714-533-2229, 714-533-2220, 714-533-2221

TELECO: 714-533-2222, 714-533-2223, 714-533-2224

TELECO: 714-533-2225, 714-533-2226, 714-533-2227

TELECO: 714-533-2228, 714-533-2229, 714-533-2220

TELECO: 714-533-2221, 714-533-2222, 714-533-2223

TELECO: 714-533-2224, 714-533-2225, 714-533-2226

TELECO: 714-533-2227, 714-533-2228, 714-533-2229

TELECO: 714-533-2220, 714-533-2221, 714-533-2222

TELECO: 714-533-2223, 714-533-2224, 714-533-2225

TELECO: 714-533-2226, 714-533-2227, 714-533-2228

TELECO: 714-533-2229, 714-533-2220, 714-533-2221

TELECO: 714-533-2222, 714-533-2223, 714-533-2224

TELECO: 714-533-2225, 714-533-2226, 714-533-2227

TELECO: 714-533-2228, 714-533-2229, 714-533-2220

TELECO: 714-533-2221, 714-533-2222, 714-533-2223

TELECO: 714-533-2224, 714-533-2225, 714-533-2226

TELECO: 714-533-2227, 714-533-2228, 714-533-2229

TELECO: 714-533-2220, 714-533-2221, 714-533-2222

TELECO: 714-533-2223, 714-533-2224, 714-533-2225

TELECO: 714-533-2226, 714-533-2227, 714-533-2228

TELECO: 714-533-2229, 714-533-2220, 714-533-2221

TELECO: 714-533-2222, 714-533-2223, 714-533-2224

TELECO: 714-533-2225, 714-533-2226, 714-533-2227

TELECO: 714-533-2228, 714-533-2229, 714-533-2220

TELECO: 714-533-2221, 714-533-2222, 714-533-2223

TELECO: 714-533-2224, 714-533-2225, 714-533-2226

TELECO: 714-533-2227, 714-533-2228, 714-533-2229

TELECO: 714-533-2220, 714-533-2221, 714-533-2222

TELECO: 714-533-2223, 714-533-2224, 714-533-2225

TELECO: 714-533-2226, 714-533-2227, 714-533-2228

TELECO: 714-533-2229, 714-533-2220, 714-533-2221

TELECO: 714-53



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE:

IV # 124667

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

VEWL.#

I-171 : Yes, No

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM NGUYEN ²
Last Quang Middle Hiên First

Current Address 46/11 Đường Hòe Hùng, Quận 10, Thành Phố Hồ Chí Minh

Date of Birth 1942 Place of Birth Long Xuyen, Vietnam

Previous Occupation(before 1975) Major (Air Force) Deputy Squadron Commander
(Rank & Position) 528th Squadron, 61st wing, 1st air division

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates : From 6/15/75 To 11/5/84

3. SPONSOR'S NAME: Nguyen thi Loan
Name

c/o Hué Khanh Nguyen ^{Fountain}
Address & Telephone Fountain Valley, CA 92703

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

| <u>Name, Address & Telephone</u> | <u>Relationship</u> |
|--------------------------------------|---------------------|
|--------------------------------------|---------------------|

| | |
|---|---------------|
| <u>Hue Khanh Nguyen</u> <u>Fountain Valley, CA 92703</u> | <u>Sister</u> |
|---|---------------|

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

Date Prepared: _____

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : _____
(Listed on page 1)

| NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES | DATE OF BIRTH | RELATIONSHIP TO PA. |
|--|---------------|---------------------|
| | | |
| | | |
| | | |
| | | |
| | | |
| | | |
| | | |
| | | |
| | | |
| | | |
| | | |
| | | |
| | | |
| | | |
| | | |
| | | |
| | | |
| | | |
| | | |
| | | |
| | | |
| | | |
| | | |
| | | |
| | | |
| | | |
| | | |
| | | |
| | | |
| | | |
| | | |
| | | |
| | | |
| | | |
| | | |
| | | |
| | | |
| | | |
| | | |
| | | |
| | | |
| | | |
| | | |
| | | |
| | | |
| | | |
| | | |
| | | |
| | | |
| | | |
| | | |
| | | |
| | | |
| | | |
| | | |
| | | |
| | | |
| | | |
| | | |
| | | |
| | | |
| | | |
| | | |
| | | |
| | | |
| | | |
| | | |
| | | |
| | | |
| | | |
| | | |
| | | |
| | | |
| | | |
| | | |
| | | |
| | | |
| | | |
| | | |
| | | |
| | | |
| | | |
| | | |
| | | |
| | | |
| | | |
| | | |
| | | |
| | | |
| | | |
| | | |
| | | |
| | | |
| | | |
| | | |
| | | |
| | | |
| | | |
| | | |
| | | |
| | | |
| | | |
| | | |
| | | |
| | | |
| | | |
| | | |
| | | |
| | | |
| | | |
| | | |
| | | |
| | | |
| | | |
| | | |
| | | |
| | | |
| | | |
| | | |
| | | |
| | | |
| | | |
| | | |
| | | |
| | | |
| | | |
| | | |
| | | |
| | | |
| | | |
| | | |
| | | |
| | | |
| | | |
| | | |
| | | |
| | | |
| | | |
| | | |
| | | |
| | | |
| | | |
| | | |
| | | |
| | | |
| | | |
| | | |
| | | |
| | | |
| | | |
| | | |
| | | |
| | | |
| | | |

DEPENDENT'S ADDRESS : (if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION:

80° F on
80°

Fountain Valley, March 6

Kính thưa Bà

Tôi là Nguyễn Thị Loan
tên khai sinh: ^c Nguyễn Thị Loan
10 nam.

Hôm nay xin Bà cho tôi
cái intake form để tôi điền
và nhờ Bà can thiệp cho
chồng tôi sớm hoàn tự với
mẹ con chúng tôi.

Trân trọng cảm ơn
Bà và chúc Bà mọi sự
như ý.

Nguyễn Thị Loan
c/o H K. Nguyen

Fountain Valley, CA 92708

Loan Nguyen
910 H. K. Nguyen

Fountain Valley, CA



DAMAGED IN HIGH SPEED CAMSELLING
EQUIPMENT. PLEASE ACCEPT OUR
APOLOGY. SANTA ANA, CA 02799

Thuc Minh Tho
Family of Vietnamese Political
Prisoners Association

P.O. Box 5435
Arlington VA

C O N T R O L

Card _____ 2/15/88
 Doc.Request;Form _____
 Release Order _____
 Computer 11-3-88
 Form "D" _____
 ODP/Date _____
 Membership;Letter _____

10/12/87
C
P

Nguyen thi Loan
40 11391 Bluebell Ave.
Fountain Valley, CA 92708.
February 11, 1990.

Ba Khuoc Minh Tho
Political Prisoner Association
P.O. Box 5435
Arlington, Virginia 22205-0635

Kính thưa Ba -

Joi là Nguyễn Thị Loan, có chồng là Nguyễn
Quang Hiền, tên là Khênh Quân, đã học tập
từ năm 1975 đến 1984. (Số IV là 124667)

Trân trọng xin bà giúp đỡ chồng tôi
được mua phòng vé - Hiện chồng tôi đã có
giấy hộ chiếu, passport và tên danh sách phòng
vé - Hộ chiếu số 1654/90 DC, và danh sách
phòng vé số H04. Chung tôi đã xa nhau gần
15 năm nay và tôi xin tha thiết xin bà giúp
đỗm cho vợ chồng tôi mua đoàn tụ -

Joi xin gửi kèm theo đây copies của giấy
hộ chiếu và giấy báo tên danh sách phòng vé
và giấy chứng minh đã học tập.

Joi xin lỗi là cam on Ba va mong Ba duoc
moi dieu nhu y -

Kính tho'

Loan Nguyen

Ministry of Interior Affairs
Camp: Thu Duc
No. 952GRT

Form #001-QTTG issued
according to the official
document #2565 on Nov.
27, 1972

SOCIAL REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Liberty - Happiness

RELEASE WARRANT

Based on the memorandum #966 BCA/TT on May 31, 1961 of the Interior Affairs Ministry; executed its judging decision # 330 on 9-29-1984.

This release warrant is issued for NGUYEN, HIEN QUANG

Other names used: None

Date of birth: 1942

Place of birth: Long Xuyen

Permanent place of residential registration before being arrested: 11/46 Hoa Hung Street, District 10, Ho chi Minh City.

Reason for arrest: Major

Date of arrest: 15-6-1975

NGUYEN, HIEN QUANG, after being released, resides at 11/46 Hoa Hung Street, District 10, Ho chi Minh City.

Comments on NGUYEN's behavior

- Improved behavior during re-education period. It included labor, education and camp regulations.
- Probation period: 12 months (twelve months).

HIEN QUANG NGUYEN should present himself at his residing place with the District People's Committee before November 7, 1984.

Nguyen, Hien Quang's fingerprint

His signature

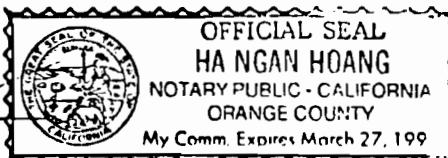
November 5, 1984

Supervisor's name & signature

I, Hoang Anh Nguyen, hereby certify that the above is an accurate translation of the original document in Vietnamese and that I am competent in both English and Vietnamese to render such a translation.

Date 10.29.87 Signature of Translator: D. Hoang Anh
Subscribed and sworn to (affirmed) before me this 29th day of Oct., 1987
at Santa Ana
(Seal) my commission expires: March 27, 1990

NOTARY PUBLIC



BO NOI VU
CUC QUAN LY XNCCONG HOA XA HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc

SD : 1031 /XC

GIẤY BÁO TIN

Kính gửi : Ông Nguyễn Quang Kiên

Hiện ở : 46/11 Ngõ 10, Phố 12, Quận 10 - TP. Hồ Chí Minh

1/ Quando tôi đồng ý cho Ông cùng _____ người trong gia đình
được phép xuất cảnh đến nước Mỹ ..2/ Về việc cấp hộ chiếu : chúng tôi đã cấp 01 hộ chiếu
cho gia đình, số :

1654 /90 DC

(Gửi kèm theo)

3/ Quando tôi đã tên danh sách số 104 chuyển Bộ
Ngoại giao để chuyển chính phủ Mỹ bố trí tiếp xúc phòng
vấn đề xem xét nhập cảnh.Nếu gia đình cần biết thời gian phòng vấn và kết quả
xem xét duyệt nhập cảnh xin liên hệ với chính phủ Mỹ.

Xin thông báo để Ông yên tâm ./.

Hà Nội, ngày 12 tháng 01 năm 1990

P TRƯỞNG PHÒNG X.N.C



Nguyễn Phương

15/2/90

(- 14466)
Họ tên NGUYỄN QUANG HIỀN
Nom et prénoms

Ngày sinh 1942
Date de naissance

Nơi sinh Đan Giang
Lieu de naissance

Chỗ ở Đ/c: Số 18/1 Phố Minh
Domicile

Quốc tịch Việt Nam
Nationalité

Nghề nghiệp /
Profession

Nhận dạng Chiều cao
Signalement Taille

Màu mắt
Couleur des yeux

Vết tích đặc biệt
Signes particuliers

Ảnh của người mang hộ chiếu
Photographie du titulaire



Chữ ký
Signature

Geoken

- 2 -

- 3 -

BÌ CHÚ — NOTES

THỊ THỰC — VISAS

THỊ THỰC XUẤT CẢNH

Số 1654

Cấp cho Ông. Nguyễn Quang Hiền

Giới tính trai trẻ em

Địa chỉ HỘ CHỦNG QUỐC HOA KỲ

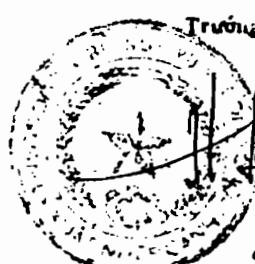
Quốc tịch Việt Nam

Thứ tự 10.7.1990

Hà Nội, ngày 10 tháng 01 năm 1990

CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẨM

Trưởng phòng



Hoàng Liên

- 9 -

- 8 -

Loan thi Nguyen
40 11391 Bluebell Ave.
Fountain Valley, CA 92708



airmail

FEB 15 1990

Mrs. Khuc Minh Tho
Political Prisoner Association
P.O. Box 5435
Arlington, Virginia 22205-0635



DEPARTMENT OF STATE, U.S.A.

11111



OFFICIAL BUSINESS

PENALTY FOR PRIVATE USE, \$300

AMERICAN EMBASSY
ORDERLY DEPARTURE PROGRAM (ODP)
BOX 58
APO SAN FRANCISCO 96346-0001

AN EQUAL OPPORTUNITY EMPLOYER

POSTAGE AND FEES PAID
DEPARTMENT OF STATE
STA-501

KHUC MINH THO
P. O. BOX 5435
Arlington, VA 22205 - 0635

105